

Số: 07/TBSB-TTĐVNN

Ayun Pa, ngày 16 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SÂU BỆNH TRÊN CÂY TRỒNG TỪ NGÀY 16/01 ĐẾN 15/02/2022;
DỰ BÁO DIỄN BIẾN VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH TỪ NGÀY
16/02 ĐẾN 15/3/2022.

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thời tiết khí hậu: Từ trung tuần đến cuối tháng 01, buổi sáng nhiều mây, nắng gián đoạn, chiều tối có gió; Những ngày đầu đến trung tuần tháng 02/2022, buổi sáng trời se lạnh, ít mây, ban ngày nắng gián đoạn, chiều tối có gió; Cây trồng các loại phát triển bình thường.

T⁰ tb: 27,5⁰C; T⁰ cao: 31⁰C; T⁰ thấp: 20⁰C; A⁰ tb: 80%.

2. Tình hình sản xuất:

Thực hiện thông báo số 18/TB-KT ngày 19/11/2021 của Phòng Kinh tế lịch gieo trồng vụ Đông xuân 2021 - 2022 trên địa bàn thị xã Ayun Pa.

Ước diện tích gieo trồng vụ Đông xuân 2021-2022 tính đến ngày 15/02/2022: 3.251ha/3.335 ha đạt 97,5 % so với kế hoạch, số diện tích còn lại đang tiếp tục gieo trồng.

Diện tích thu hoạch: tính đến ngày 15/02/2022 tổng diện tích 5.909,3ha/8.087,7ha đạt 73,1% so với diện tích gieo trồng.

a. Trên diện tích lúa thủy lợi: 1.065 ha. Trong đó:

- Trà sớm: 477ha, gieo sạ từ ngày 01/12 đến ngày 20/12, giống Đài Thơm 8, OM4900, OM 18, MT10, Q5, TH6, IR 17494 (13/2), ... phân bố vùng trũng phường Cheo Reo 40ha, phường Hòa Bình 50ha, Đoàn Kết 20ha, Sông Bờ 20ha, xã Ia Rbol 85ha, Chư Băh 62ha, Ia Sao 125ha, Ia Rô 75ha; giai đoạn TKSK-đồng - trở, phát triển khá.

Đại trà: 530ha, gieo sạ từ ngày 21/12 đến ngày 30/12, giống Đài Thơm 8, OM4900, OM18, OM 5451, MT10, TH6, ĐV108,... phân bố vùng trũng phường Cheo Reo 155ha, phường Hòa Bình 130ha, Đoàn Kết 95ha, Sông Bờ 62ha, xã Ia Rbol 45ha, Chư Băh 43ha; giai đoạn đứng cái - TKSK, phát triển bình thường.

- Lúa trà muộn: 58ha, gieo sạ từ ngày 31/12/2021 đến 15/01/2022, giống Đài Thơm 8, MT10, TH6,... phân bố phường Đoàn Kết 45ha, Sông Bờ 13ha; giai đoạn đẻ nhánh, phát triển bình thường.

b. Trên diện tích cây trồng cạn:

- Mía: diện tích 517,1ha, giống K88-92, K94-2-4-83, K93-207, K95-84, LK92-11, KK3, Uthong7,... đang vào vụ thu hoạch.

+ Mía trồng mới: 293 ha, giống K88-92, K94-2-483, K93-207, KK3, K88-200, K95-84, K88-200, R579, Uthong7, K95-84, ... giai đoạn mọc mầm - cây con.

- Khoai mì:

+ Mì vụ Mùa 2021: 2.319ha, giai đoạn thu hoạch, giống KM94, KM95, KM98-5, KM419, KM140,...

+ Mì vụ Đông Xuân 2021-2022: 474ha, giai đoạn cây con.

- *Cây Điều*: 269,6ha, giống AB 29, AB 05-08, PN1, giai đoạn ra hoa.

- *Cây ngô*: 370ha, LVN10, VN10, CP9698, CP888, CP333, Bạch Long F1.... giai đoạn phát triển thân lá - loa kèn.

- *Đậu các loại*: 195ha, (122ha, giai đoạn phát triển phân cành – ra hoa, 73ha giai đoạn cây con) giống ĐXBĐ.07, ĐXBĐ.09,.....

II. TÌNH HÌNH SÂU BỆNH TỪ NGÀY 16/01 ĐẾN 15/02/2022:

1. Trên diện tích Lúa thủy lợi:

a. Trà sớm:

- Hiện tại lúa đang giai đoạn TKSK- đòng - trổ, phát triển khá; rầy nâu, sâu cuốn lá, sâu đục thân, bệnh đạo ôn gây hại mật số sâu, tỷ lệ hại thấp, phân bố diện tích lúa phường Hòa Bình, Cheo Reo, Đoàn Kết, Sông Bờ, xã Chư Băh, Ia Sao, Ia Rbol, Ia Rtô.

- Thiên địch các loại mật số bình thường, lưu trú dọc các nương nội đồng sinh sản tích lũy quần thể.

- Chuột, ốc bươu vàng mật số ít, sinh sản tích lũy quần thể, tại một số diện tích ven các bờ trực, bờ kênh, nương tiêu, diện tích lúa gần khu dân cư phường Hòa Bình, Đoàn Kết, Cheo Reo, xã Chư Băh.

b. Đại trà:

- Lúa giai đoạn đứng cái - TKSK, phát triển bình thường; rầy nâu, sâu cuốn lá, sâu đục thân, bệnh đạo ôn, gây hại mật số sâu, tỷ lệ hại thấp.

- Thiên địch các loại mật số bình thường, lưu trú dọc các nương nội đồng sinh sản tích lũy quần thể, tiếp tục khống chế dịch hại.

- Chuột, ốc bươu vàng mật số ít, sinh sản tích lũy quần thể, tại một số diện tích lúa ven các bờ trực, bờ kênh, nương tiêu.

c. Trà muộn:

- Lúa giai đoạn đẻ nhánh, phát triển bình thường; sâu bệnh hại chưa có biến động lớn.

- Thiên địch các loại mật số bình thường, tích lũy quần thể.

- Chuột vẫn còn lưu trú trong hang sinh sản, tích lũy quần thể.

- Ốc bươu vàng tích lũy nơi nương tiêu, ruộng trũng sinh sản.

=> Toàn bộ DTN dịch hại được Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp kiểm tra, hướng dẫn xử lý, đến nay không còn diện tích nhiễm, lúa sinh trưởng phát triển khá.

2. Trên diện tích cây trồng cạn:

a. *Mía*: 517,1ha: đang thu hoạch; Sâu bệnh hại giảm. Bệnh trắng lá không còn diện tích nhiễm (DTN) do bà con đã thu hoạch.

+ *Mía trồng mới*: 293 ha, giai đoạn mọc mầm - cây con, phát triển bình thường. Sâu đục thân, bọ hung, xén tóc, bệnh trắng lá, mật số ít, hại rải rác, tích lũy quần thể.

b. *Khoai Mì*:

- Mì trồng vụ mùa năm 2021: phát triển bình thường; Bệnh Khảm lá virus DTN 81ha nhẹ, TLB 1,0-30%, phân bố xã Chư Băh 26ha, xã Ia Sao 24 ha, Ia Rbol 22ha, xã Ia Rtô 09ha, giảm 18ha do bà con đã thu hoạch.

- Mi trồng mới vụ Đông xuân 2021-2022: giai đoạn cây con, phát triển bình thường; Bệnh Khảm lá virus DTN 52ha nhẹ, TLB 1,0-30%, phân bố xã Chư Băh 17ha, xã Ia Sao 18 ha, Ia Rbol 04ha, xã Ia Rô 13ha. Nhện đỏ gây hại rải rác tại xã Ia Sao.

c. *Cây điều*: 269,6ha

- Phát triển bình thường, sâu róm đỏ, châu chấu, vòi voi, bệnh thán thư hại rải rác một số chồi ngọn.

- Rệp sáp hại cục bộ trên chồi ngọn những cây điều chăm sóc kém, không tỉa cành tạo tán.

d. *Cây ngô*: Giai đoạn thân lá - loa kèn, phát triển bình thường, sâu bệnh hại chưa có gì biến động lớn, sâu đục thân, sâu cắn lá gây hại rải rác, mật số, tỷ lệ hại thấp.

e. *Đậu các loại*: Giai đoạn phân cành - ra hoa, phát triển bình thường, sâu bệnh hại chưa có gì biến động lớn, sâu xanh, sâu cuốn lá gây hại rải rác, tỷ lệ hại thấp.

3. Đánh giá chung:

Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thường xuyên phối hợp với UBND xã, phường điều tra thống kê, tuyên truyền, hướng dẫn bà con nông dân thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc cây trồng, kịp thời phát hiện chủ động xử lý dịch hại theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chỉ đạo của UBND thị xã.

III. DỰ BÁO SÂU BỆNH HẠI CÂY TRỒNG TỪ NGÀY 16/02 ĐẾN 15/3/2022:

1. Trên diện tích Lúa thủy lợi:

a. Trà sớm:

- Lúa giai đoạn chắc xanh - chín - thu hoạch, phát triển khá; sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn gây hại rải rác, rầy nâu gây hại cục bộ.

- Thiên địch các loại mật số tăng nhẹ, lưu trú tích lũy quần thể, tiếp tục khống chế sâu hại;

- Ốc bươu vàng, chuột mật số thấp gây hại cục bộ tại một số diện tích ven các bờ trực, cắn phá thân cây lúa.

b. Đại trà:

- Lúa giai đoạn trổ - chắc xanh - chín, phát triển bình thường; rầy nâu, sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn, mật số, tỷ lệ hại tăng nhẹ, gây hại cục bộ, đề phòng cháy rầy cục bộ.

- Thiên địch các loại mật số tăng nhẹ, lưu trú tích lũy quần thể, tiếp tục khống chế sâu hại;

- Ốc bươu vàng, chuột mật số thấp gây hại cục bộ tại một số diện tích ven các bờ trực, nương tiêu.

c. Trà muộn:

Lúa giai đoạn TKSK-đòng, phát triển bình thường. Sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn xuất hiện rải rác; thiên địch mật số thấp du nhập vào ruộng lúa sinh sản tích lũy quần thể trên diện tích lúa phường Đoàn Kết, Sông Bờ.

2. Trên diện tích cây trồng cạn:

a. *Mía*: phát triển khá; Bọ hung, xén tóc, sâu đục thân, bệnh trắng lá mật độ, tỷ lệ hại thấp, gây hại rải rác.

b. *Khoai Mì*:

- Khoai mì trồng năm 2021, vào vụ thu hoạch, sâu bệnh hại giảm.
- Khoai mì trồng vụ Đông xuân 2021 - 2022: giai đoạn cây con - phát triển thân lá, bệnh khảm lá virus, nhện đỏ tăng nhẹ, gây hại cục bộ.

c. *Cây Ngô*: phát triển khá; Sâu đục thân, đục trái, cuốn lá, bệnh rỉ sắt gây hại cục bộ, TLH thấp.

d. *Cây điều*: phát triển khá; Sâu róm đỏ, rệp sáp, cấu cấu, vòi voi, bệnh thán thư vẫn còn gây hại rải rác, mật số thấp.

e. *Đậu các loại*: phát triển khá; Sâu xanh da láng, sâu cuốn lá, đục quả, rệp gây hại cục bộ, TLH tăng nhẹ.

IV. BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO:

UBND xã, phường thường xuyên cử cán bộ phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp kiểm tra đồng ruộng, tuyên truyền hướng dẫn bà con nông dân thực hiện.

Thực hiện Hướng dẫn số 21/HD-TTĐVNN ngày 25/11/2021 về việc hướng dẫn các giải pháp sản xuất và Quản lý dịch hại tổng hợp trên cây trồng trong vụ Đông xuân 2021-2022.

1. Trên diện tích Lúa thủy lợi:

a. Trà sớm:

- Chăm sóc ruộng lúa, đảm bảo đủ nước và kết hợp bón thúc đợt 3 đối với những diện tích giai đoạn TKSK để cây lúa đảm bảo dinh dưỡng thời kỳ làm đòng. Thường xuyên theo dõi diễn biến rầy nâu, bệnh đạo ôn cổ bông trên đồng ruộng để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Tiếp tục kiểm tra diễn biến rầy nâu, sâu đục thân, cuốn lá, bệnh đạo ôn cổ bông đối với diện tích lúa trà sớm gieo sạ giống IR 17494 (13/2), OM 4900 phường Cheo Reo, Hòa Bình, Đoàn Kết, xã Ia Sao, Chư Băh.

- Đối với rầy nâu khi cần thiết sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun Oscare 100WP, Bassa 50EC 80^{cc}/binh 18 lít 20 bình/ha, phun vào thân gốc lúa lúa nơi rầy nâu lưu trú gây hại, kiểm tra phun lại lần 2 sau 5 ngày.

- Đối với bệnh đạo ôn khi cần thiết xử lý, có thể dùng một trong các thuốc sau: Fuji-one 40EC, Ninja 35EC, 30 ml/binh 18 lít, 20 bình/ha; Tridazol 75WP 30g/binh 18 lít; phun kép cách nhau 7 ngày. Lưu ý: Khi ruộng bị bệnh tạm ngưng bón phân, giữ nước ổn định sau khi xử lý sạch bệnh mới tiến hành bón phân trở lại.

- Thu gom bắt và tiêu diệt ốc bươu vàng, diệt cả trứng nơi ruộng trũng, dọc kênh mương tưới, tiêu nội đồng;

- Đặt bẫy, bã (Storm) bắt diệt trừ chuột trong hang, ven các bờ trực, kênh tưới, tiêu; diện tích lúa phường Cheo Reo, Hòa Bình, Sông Bờ, xã Ia Sao, Ia Rbol, Ia Rô,...

b. Đại trà:

- Bón thúc phân đợt 3 (*phân NPK 20:5:10; 150-200kg/ha*), giúp ruộng lúa phát triển phân hóa mầm hoa; chú ý bón đủ lượng phân kali.

- Tiếp tục theo dõi diễn biến gây hại của rầy nâu, sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn trên diện tích lúa phường Cheo Reo, Hòa Bình, Đoàn Kết, Sông Bờ, xã Ia Rbol, Chư Băh.

- Đối với rầy nâu và bệnh đạo ôn khi cần thiết bà con sử dụng một trong số các loại thuốc như trà sớm.

- Thu gom bắt và tiêu diệt ốc bươu vàng, diệt cả trứng nơi ruộng trũng, dọc kênh mương tưới, tiêu nội đồng;

- Đặt bẫy, bã (Storm) bắt diệt trừ chuột trong hang, ven các bờ trực, kênh tưới, tiêu; diện tích lúa thường Cheo Reo, Hòa Bình, Sông Bờ.

c. Trà muộn:

- Đảm bảo nước trong ruộng 3-5cm, kết hợp thúc phân đợt 2 (*phân NPK 25:5:5; 200kg/ha, hoặc 100kg phân Urê+80kg phân Kali/ha*), giúp ruộng lúa phát triển tốt và tăng khả năng phòng chống rét; chú ý bón đủ lượng phân kali. Từ cuối tháng 02 đến trung tuần tháng 3 bón thúc phân đợt 3.

- Thường xuyên theo dõi diện biến một số dịch hại như sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn, rầy nâu trên đồng ruộng để có biện pháp xử lý kịp thời. Đối với rầy nâu và bệnh đạo ôn khi cần thiết bà con sử dụng một trong số các loại thuốc như trà sớm.

2. Trên diện tích cây trồng cạn:

a. Mía:

Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 13/HD-TTĐVNN ngày 29/6/2021 của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp về việc hướng dẫn các biện pháp phòng trừ tổng hợp bệnh trắng lá hại mía.

- UBND xã Chư Băh, Ia Sao, Ia Rô thường xuyên chỉ đạo bà con nông dân chủ động kiểm tra sâu bệnh hại; phát quang cỏ dại ven các bờ trực, nương mía để hạn chế chuột lưu trú cắn phá thân cây mía và phòng chống cháy trong mùa khô..

- Làm các đường băng phòng chống cháy trong mùa khô.

- Tuân thủ công tác khử trùng dụng cụ (*dao, rựa, cuốc,...*) bằng cồn, nước vôi 0,5% khi chăm sóc trên diện tích mía nhiễm bệnh trắng lá, nhằm hạn chế bệnh lây lan gây hại trên diện rộng ảnh hưởng đến vụ mía 2022.

- Thu hoạch theo lịch thông báo của Công ty TNHH MTV TTC Gia Lai.

- Đối với những diện tích trồng mới, không lấy hom giống từ diện tích mía nhiễm bệnh trắng lá, nếu phát hiện có bệnh trắng lá cần tiêu hủy cây (bụi) mía nhiễm bệnh.

- Riêng những diện tích đã nhiễm bệnh trắng lá sau thu hoạch nên phá bỏ chuyển sang trồng ngô, đậu, khoai mì... phù hợp với điều kiện thực tế tại xã, phường.

b. Khoai Mì:

Thực hiện Hướng dẫn số 03/HD-TTĐVNN ngày 15/02/2022 của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp về việc hướng dẫn các giải pháp Quản lý và phòng trừ tổng hợp bệnh khảm lá Virus hại cây khoai mì.

- Khuyến khích người dân chủ động chọn ruộng khoai mì trồng năm 2021 không bị nhiễm bệnh Khảm lá virus làm giống và một số giống năng suất cao, chống chịu tốt với bệnh khảm lá virus như KM94,... để trồng.

- Không mua, bán, trồng, trao đổi, vận chuyển các loại giống cây khoai mì không rõ nguồn gốc, giống nhiễm bệnh Khảm lá virus đặc biệt là giống khoai mì: HLS11... Không trồng các giống khoai mì mắc cảm với bệnh khảm lá virus như:

KM 419, KM 140,... không trồng các loại cây ký chủ trên diện tích cây khoai mì đã nhiễm bệnh Khảm lá virus như cây thuốc lá, cà các loại, ớt, bầu, bí đỏ,...ít nhất là một vụ.

- Tiếp tục kiểm tra rệp sáp và bệnh khảm lá mì tại các xã phường, nếu phát hiện có rệp sáp bột hồng, bọ phấn, khảm lá virus, cách ly tiêu hủy (đốt) cây bệnh theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp

- Trong quá trình chăm sóc nếu phát hiện những diện tích mì bị bệnh khảm lá virus bà con thu gom, nhổ bỏ và tiến hành tiêu hủy.

- Riêng những diện tích khoai mì năm 2021 đã nhiễm bệnh Khảm lá virus sau thu hoạch cần tiêu hủy ngay gốc, thân, lá để tránh nguồn bệnh lây lan cho vụ sau; đồng thời người dân tuyệt đối không lấy hom để làm giống cho vụ sau; và chuyển sang trồng ngô, đậu,... phù hợp với điều kiện thực tế tại xã, phường.

c. Cây điều:

- Phát quang cỏ dại xung quanh và dưới gốc cây điều tạo cho vườn điều thông thoáng, giúp cây phát triển hoa.

- Kiểm tra tình hình gây hại của sâu đục thân, ngọn, cành; câu cầu, sâu róm đỏ, rệp sáp gây hại các chồi ngọn; khi cần thiết sử dụng thuốc BVTV tuân thủ nguyên tắc 4 đúng và hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

d. Cây ngô:

- Kiểm tra theo dõi sâu đục thân, đục trái, sâu keo mùa thu, bệnh rỉ sắt, ...khi cần thiết xử lý theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

- Phát quang cỏ dại xung quanh ruộng để hạn chế sâu bệnh và chuột.

e. Đậu các loại: Kiểm tra theo dõi sâu xanh da láng, sâu đục trái, sâu cuốn lá, sâu tơ, bệnh thán thư, mốc sương, khi cần thiết xử lý dịch hại theo hướng dẫn của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, UBND xã, phường.

Nhận được thông báo, đề nghị UBND xã, phường, triển khai cho bà con nông dân thực hiện các giải pháp kỹ thuật nêu trên; khi cần thiết liên hệ trực tiếp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp để được phối hợp hướng dẫn./

Nơi nhận:

- Chi cục TT&BVTV tỉnh Gia Lai;
- UBND thị xã;
- Phòng Kinh tế, HND thị xã;
- Đảng ủy, UBND, HND xã, phường;
- Lưu: VT.

